TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐST-DS	*Thị xã Kỳ Anh, ngày 20 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12/7/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST-DS ngày 03/02/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12/7/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ Thế Ph; sinh năm: 1987

Địa chỉ: thôn X, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đ, sinh năm: 1961 và vợ bà Lê Thị Ph, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Nguyễn Đ: Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1963 (vợ ông Nguyễn Đ), (Theo Giấy ủy quyền ngày 10/5/2021, số chứng thực: 136 quyển số: 01/2021SCT/CK, ĐC ngày 19/5/2021 của UBND phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh).

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Lê Thị Ph: Ông Phạm Chí Th, sinh năm: 1957; địa chỉ: Số nhà X, đường X, phường X, thành phố Hà Tĩnh và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; (Theo Giấy ủy quyền, số chứng thực: 107/2021/VPCCKA/GUQ, Quyển số 01TP/CC-SCC, ngày 14/5/2021 của Văn phòng Công chứng Kỳ Anh).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Nguyên đơn ông Hồ Thế Ph và bị đơn bà Lê Thị Ph và ông Nguyễn Đ thống nhất, bà Lê Thị Ph và ông Nguyễn Đ còn nợ nguyên đơn ông Hồ Thế Ph số tiền gốc 620.000.000 đồng (Sáu trăm hai mươi triệu đồng) và

tiền lãi 195.000.000 đồng (Một trăm chín lăm triệu đồng) theo hợp đồng vay tiền ngày 05/12/2019. Tổng số tiền gốc và tiền lãi bị đơn bà Lê Thị Ph và ông Nguyễn Đ đồng ý trả cho nguyên đơn ông Hồ Thế Ph là 815.000.000 đồng (Tám trăm mười lăm triệu đồng).

2.2. Về phương án, thời hạn trả nợ: Nguyên đơn ông Hồ Thế Ph và bị đơn bà Lê Thị Ph và ông Nguyễn Đ thống nhất phương án trả nợ số tiền 815.000.000 đồng (Tám trăm mười lăm triệu đồng) cho ông Hồ Thế Ph là trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày 20/7/2021. Trường hợp bị đơn bà Lê Thị Ph và ông Nguyễn Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết thì nguyên đơn yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án theo quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí: Bị đơn bà Lê Thị Ph và ông Nguyễn Đ nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch là 18.225.000 đồng (Mười tám triệu hai trăm hai lăm ngàn đồng). Nguyên đơn ông Hồ Thế Ph được nhận lại số tiền 14.400.000 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0007149 ngày 01/02/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán thì phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT.

Nguyễn Ngọc Thạch